CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 343 ngày 04/5/2021
Lãnh đạo CC: CHUYỂN
Phòng: ...
Sao: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----o0o----

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 52/MINHĐỨC/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH ĐỨC

Địa chỉ: Số 10, Ngách 71/8, Ngõ 71, Đường Thạch Bàn, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, TP Hà Nội

Điện thoại: 0984087811 - 0967067171

Email: thucphamminhduc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0106374735

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số FSMS 2104108. Do PQI Việt Nam cấp có giá trị từ ngày 26/04/2021 đến ngày 25/04/2022

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **KEM TRÀ XANH**
2. Thành phần: Đường kính, sữa bột, nước sạch, bột trà xanh, chất ổn định (Ins 471, Ins 412, Ins 407, Ins 466), dầu dừa, mạch nha, hương thực phẩm: hương trà xanh, phẩm màu thực phẩm (Ins 133, Ins 102), muối NaCl.

   Bảo quản sản phẩm ở nhiệt độ -18^{0}C trong ngăn đông tủ lạnh
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
   - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 200g, 300g, 500g, 1kg, 2kg, 2,5kg, 3kg, 5kg hoặc 200ml, 250ml, 300ml, 500ml, 750ml, 1lít, 1,5lít, 2lít, 2,5lít, 3lít, 5lít.
   - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói bằng túi màng PE, OPP, nhôm, hộp nhựa,… đảm bảo vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Y tế.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

   Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại & sản xuất thực phẩm Minh Đức tại Hưng Yên– Đội 9, Thôn Kim Xà, Xã Đông Tảo, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(có đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số 8-1:2011/BYT: Về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Về giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học.
- Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BYT: Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm:

TT	Các chỉ tiêu cảm quan	Mức công bố	
1	Trạng thái	Sản phẩm kem đông mềm	
2	Màu sắc	Màu xanh tự nhiên	
3	Mùi vị	Mùi thơm đặc trưng, vị ngọt	
	Các chỉ tiêu chất lượng	**Đơn vị tính**	**Mức công bố**
1	Hàm lượng Protein	%	≥ 2
2	Hàm lượng Lipit	%	≥ 2
3	Hàm lượng Đường tổng số	%	≥ 20
4	Aflatoxin M1	µg/kg	≤ 0,5
5	Chì	mg/kg	<0,1
6	Cadimi	mg/kg	<0,1
7	Thủy ngân	mg/kg	<0,1
8	Asen	mg/kg	<0,1
	Các chỉ tiêu vi sinh vật	**Đơn vị tính**	**Mức tối đa**
1	*Enterobacteriaceae*	CFU/g	≤ 10
2	*Salmonella*	Định tính/25g	KPH

Ghi chú: KPH – không phát hiện

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH ĐỨC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doãn Diến

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

KEM TRÀ XANH

Thành phần: Đường kính, sữa bột, nước sạch, bột trà xanh, chất ổn định (Ins 471, Ins 412, Ins 407, Ins 466), dầu dừa, nha, hương thực phẩm: hương trà xanh, phẩm màu thực phẩm (Ins 133, Ins 102), muối NaCl.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Chất béo: ≥ 2%

Chất đạm: ≥ 2%

Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: In trên bao bì.

Khối lượng tịnh: …..

Hướng dẫn sử dụng:

- Dùng để ăn trực tiếp, mix với trái cây

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ -18^{0}C trong ngăn đá tủ lạnh

Số CBXN: 52/MINHĐỨC/2021

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH ĐỨC

Địa chỉ: Số 10, ngách 71/8, ngõ 71, đường Thạch Bàn, P. Thạch Bàn, Q. Long Biên, TP Hà Nội

Điện thoại: 0984087811 – 0967057171 www.nguyenlieuphachebkb.com

Sản xuất tại:

Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại & sản xuất thực phẩm Minh Đức tại Hưng Yên

Địa chỉ: Đội 9, Thôn Kim Xà, Xã Đông Tảo, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

BẢN SAO

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 **Email:** khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com

VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/*No.*: 20.06.09.592

1. Tên mẫu: *Name of sample* — KEM TRÀ XANH
2. Tên/địa chỉ khách hàng: *Name/Address of customer* — Công ty TNHH thương mại & sản xuất thực phẩm Minh Đức Số 10 ngách 71/8 ngõ 71 đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
3. Mô tả mẫu: *Sample description:* — Trong 02 hộp x 1L
4. Ngày nhận mẫu: *Date of receiving sample* — 09/06/2020
5. Người lấy/gửi mẫu: *The personnel performing/sending sample(s)* — Khách hàng tự gửi *By customer*
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: *The dates of testing activities* — 09/06/2020 - 15/06/2020
7. Kết quả thử nghiệm: *Test results*

TT *No.*	Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result*	Giới hạn cho phép *Regular limit* (QCVN 8-3:2012/BYT)
1	Enterobacteriaceae *	TCVN 5518-2:2007	CFU/g	<10	10
2	*Salmonella* spp. *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện *Detection* (/25g)	KPH	KPH

Nhận xét:

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2020
Hanoi, June 15, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 12-05-2021
Số chứng thực: 352

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thành Đông — **Bs. Nguyễn Mạnh Hùng**

PHÒNG TƯ PHÁP

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

PHÓ PHÒNG
Nguyễn Tiến Linh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ *(*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
2. KPH: Không phát hiện/ *Not detected*
3. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/*Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.*
4. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội *The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
5. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).*
7. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ *This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*

BẢN SAO

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 **Email:** khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com

VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.06.09.592

1.Tên mẫu/*Name of sample* : **KEM TRÀ XANH**

2.Tên/địa chỉ khách hàng *Name/Address of customer* : Công ty TNHH thương mại & sản xuất thực phẩm Minh Đức Số 10 ngách 71/8 ngõ 71 đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3.Mô tả mẫu/*Sample description* : /

4.Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving sample* : 09/06/2020

5.Người lấy/gửi mẫu/ *The personnel performing/sending sample(s)* : Khách hàng tự gửi mẫu/ *By customer.*

6.Ngày thực hiện thử nghiệm/*The dates of testing activities* : 09/06/2020 - 12/06/2020

7.Kết quả thử nghiệm/*Test results*

TT *No.*	Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result*	Giới hạn cho phép *Regular limit*
1	Trạng thái cảm quan *Sensory properties*	KNCLVSATTP/91	/	Sản phẩm kem đông mềm, màu sắc tự nhiên, mùi thơm, vị ngọt.	TCCS/*GMP*
2	Protein/ *Protein*	KNCLVSATTP/91	%	2,41	TCCS/*GMP*
3	Lipit/ *Lipid*	TCVN 6508:2011	%	3,02	TCCS/*GMP*
4	Đường tổng số/ *Total sugar*	KNCLVSATTP/91	%	19,6	TCCS/*GMP*
5	Aflatoxin M1	TCVN 6685:2009	µg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	

Hà Nội, ngày 12 tháng 06 năm 2020/ Hanoi, June 12, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Trung

KHOA XÉT NGHIỆM CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ PHÒNG
Nguyễn Tiến Linh

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 12-05-2021
SỐ CHỨNG THỰC 353 QUYỂN SỐ 01 SCT/BS

PHÒNG TƯ PHÁP

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ *(*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/*Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.*
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ *The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/ *Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).*
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ *This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*

BẢN SAO

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 **Email:** khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com

VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 21.03.19.927

1.Tên mẫu/*Name of sample* : **KEM TRÀ XANH**

2.Tên/địa chỉ khách hàng *Name/Address of customer* : Công ty TNHH thương mại & sản xuất thực phẩm Minh Đức Số 10, ngách 71/8, ngõ 71, đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3.Mô tả mẫu/*Sample description* : /

4.Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving sample* : 19/03/2021

5.Người lấy/gửi mẫu/ *The personnel performing/sending sample(s)* : Khách hàng tự gửi mẫu/ *By customer.*

6.Ngày thực hiện thử nghiệm/*The dates of testing activities* : 19/03/2021 - 25/03/2021

7.Kết quả thử nghiệm/*Test results*

TT *No.*	Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Đơn vị *Unit*	Kết quả *Result*	Giới hạn cho phép *Regular limit*
1	Asen/ *Arsenic* (As)	TCVN 8427:2010	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	
2	Cadimi/ *Cadmium* (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	
3	Thủy ngân/ *Mercury* (Hg)	TCVN 7604:2007	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	
4	Chì/ *Lead* (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (< 0,1)	

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021/ Hanoi, March 25, 2021

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Trung

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 12-05-2021
SỐ CHỨNG THỰC 381 QUYỂN SỐ 01 SCT/BS
PHÒNG TƯ PHÁP

PHÓ PHÒNG
Nguyễn Tiến Linh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ *(*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/*Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.*
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ *The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả/ *Do not accept the proposal in case there is no retained sample, or more than 05 days from the date on the appointment for Test-Result(s).*
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ *This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*